

Hướng ớng dẫn thủ tục nhập học dành cho  
phụ huynh đa văn hóa

# Cho con em đến trường



# Mục lục

## 04 Chế độ giáo dục

- 04 1. Khái quát
- 05 2. Thực hiện chế độ giáo dục mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở (THCS)
- 08 3. Hỗ trợ chế độ giáo dục

## 09 Thủ tục nhập học và đi học trong trường hợp con em sinh ra tại Hàn Quốc hoặc mang quốc tịch Hàn Quốc

- 09 1. Khái quát
- 10 2. Thủ tục nhập học vào mẫu giáo
- 12 3. Thủ tục nhập học vào trường tiểu học
- 13 4. Thủ tục nhập học vào trường THCS
- 14 5. Thủ tục nhập học vào trường THPT

## 15 Học chuyển tiếp trong trường hợp nhập cảnh vào Hàn Quốc sau khi cư trú một thời gian nhất định tại nước ngoài.

- 15 1. Khái quát
- 17 2. Ủy ban Xét học lực của học sinh gia đình đa văn hóa



## 19 Cơ quan giáo dục dành cho học sinh đa văn hóa

- 19 1. Trường mẫu giáo đa văn hóa
- 19 2. Trường dự bị đa văn hóa
- 19 3. Trường trọng điểm đa văn hóa
- 20 4. Trường học thay thế

## 21 Phụ lục

- 22 1. Sở giáo dục tỉnh thành phố và Trung tâm hỗ trợ giáo dục đa văn hóa
- 25 2. Hướng dẫn tài liệu bằng hình ảnh để tham khảo "Thông tin học tập và chế độ giáo dục của Hàn Quốc"
- 25 3. Các từ chuyên dụng liên quan tới sinh hoạt tại nhà trường
- 31 4. Các quốc gia kí kết hiệp ước xác nhận văn bằng quốc tế Apostille



# Chế độ giáo dục

## 01. Khái quát

### » Hệ thống giáo dục của Hàn Quốc

Hệ thống giáo dục Hàn Quốc bao gồm trường mẫu giáo - trường tiểu học - trường trung học cơ sở (THCS) - trường trung học phổ thông (THPT) - trường đại học. Trường tiểu học (6 năm), THCS (3 năm) thuộc diện giáo dục bắt buộc. Giáo dục bắt buộc là quyền lợi được học hành miễn phí của con em trong khoảng thời gian nhất định một cách bình đẳng. Nhưng khi gửi vào trường tiểu học dân lập hay trường THCS chuyên dân lập (trường nghệ thuật, trường thể thao, trường quốc tế) thì gia đình sẽ phải trả tiền học phí.

Chế độ trường học		Độ tuổi (tròn)	Trường học	Thời gian	Học phí
Giáo dục trẻ nhỏ		3-5 tuổi	Nhà trẻ-mẫu giáo	2-3 năm	Có/ Không
Giáo dục tiểu học	Giáo dục nghĩa vụ	6-11 tuổi	Trường tiểu học	6 năm	Có/ Không
Giáo dục THCS	Giáo dục nghĩa vụ	12-14 tuổi	Trường THCS	3 năm	Có/ Không
	-	15-17 tuổi	Trường THPT	3 năm	Có
Giáo dục THPT		Trên 18 tuổi	Trường đại học (cao đẳng)	Đại học (4 năm) Trường cao đẳng (2 năm)	Có
			Cao học	2-5 năm	Có



### Tips

#### Phòng Giáo vụ

Là nơi giáo viên chuẩn bị bài giảng hoặc làm công việc của trường.

Hãy liên hệ với Phòng Giáo vụ khi có việc cần phải liên lạc với giáo viên hoặc có điều muốn hỏi về sinh hoạt trường học của con cái.

#### Администрация

Là nơi làm việc liên quan tới hành chính của trường.

Hãy liên hệ với Phòng Hành chính khi có điều muốn hỏi về tiền ăn, phí tham gia các sự kiện của con hoặc school banking<sup>1)</sup>.

1) Là hệ thống tự động chuyển khoản các loại phí phải nộp cho nhà trường từ tài khoản của phụ huynh vào tài khoản của nhà trường



## 02. Vận hành chế độ nhà trường mẫu giáo, tiểu học, THCS

### Trường mẫu giáo

#### » Các loại hình trường mẫu giáo

Loại hình	Thành lập và vận hành	Ghi chú
Trường mẫu giáo quốc lập	Quốc gia	
Trường mẫu giáo công lập	Chính quyền tự trị địa phương	Trường mẫu giáo trực thuộc (nằm trong các trường tiểu học) Trường mẫu giáo độc lập (có không gian độc lập)
Trường mẫu giáo tư lập	Trường mẫu giáo do cá nhân hoặc pháp nhân lập	

#### » Cơ cấu lớp học của trường mẫu giáo

- Các lớp học tại trường mẫu giáo gồm lớp hỗn hợp nhiều độ tuổi hoặc các lớp theo từng độ tuổi như lớp 3 tuổi, lớp 4 tuổi, lớp 5 tuổi tùy theo điều kiện và phương châm giáo dục của từng trường mẫu giáo.

#### » Hoạt động trong ngày tại trường mẫu giáo

- Trường mẫu giáo không có giáo trình khác với trường tiểu học, THCS và THPT. Các hoạt động dạy và học sẽ được thực hiện với trọng tâm là các trò chơi phù hợp với đặc thù phát triển của trẻ.
- Một ngày bao gồm các hoạt động trải nghiệm thực tế, hoạt động tập thể (mỹ thuật, chơi trò chơi, học nấu ăn, học hát v.v.), thời gian vui chơi ngoài trời và hoạt động lựa chọn tự do trên 1 tiếng trong 1 ngày.

**[Bảng hoạt động trong ngày của trường mẫu giáo (ví dụ)]**

Quá trình giáo dục chính.	09:00 ~ 09:10	Đến lớp và chào hỏi
	09:10 ~ 10:10	Kế hoạch vui chơi và hoạt động lựa chọn tự do.
	10:10 ~ 10:30	Chỉnh đốn và đánh giá hoạt động lựa chọn tự do.
	10:30 ~ 10:50	Ăn nhẹ
	10:50 ~ 11:10	Cùng nhau trò chuyện
	11:10 ~ 12:10	Hoạt động vui chơi ngoài trời
	12:10 ~ 13:10	Ăn trưa và nghỉ ngơi
	13:10 ~ 13:30	Hoạt động tập thể
	13:30 ~ 13:50	Hoạt động tập thể
	13:50 ~ 14:00	Đánh giá một ngày và về nhà
Quá trình học thêm	14:00 ~ 17:00	Hoạt động chăm sóc và giáo dục

## » Học kỳ của trường mẫu giáo và vận hành giờ học

- Hàng năm, học kỳ của trường mẫu giáo được chia thành 2 học kỳ để vận hành.
- Học kỳ 1 bắt đầu vào ngày 1 tháng 3 (ngày 1 tháng 3 là ngày Quốc khánh nên lớp học sẽ bắt đầu từ ngày 2 tháng 3) cho đến ngày (thông thường vào giữa hay cuối tháng 8) hiệu trưởng trường định ra sau khi đã cân nhắc số giờ học, ngày nghỉ và việc thực hiện chương trình đào tạo của trường mẫu giáo. Học kỳ 2 được bắt đầu từ ngày hôm sau của ngày kết thúc học kỳ 1 cho đến ngày cuối cùng của tháng 2 năm sau.
- Thời gian điều hành chương trình giáo dục tại trường mẫu giáo thường từ 4~ 5 tiếng trong một ngày, ngoài ra còn có hoạt động học thêm và hoạt động chăm sóc sau giờ học chính.

## » Số ngày học và việc đi học ở trường mẫu giáo

- Hiệu trưởng trường mẫu giáo có thể quy định số ngày học tại trường mẫu giáo từ **180 ngày/ năm** trở lên.

## » Chương trình Nuri (từ 3 tuổi đến 5 tuổi) của trường mẫu giáo

- Quá trình Nuri có mục đích giúp đỡ cho sự phát triển hài hòa và khỏe mạnh về mặt thể chất và tinh thần cho trẻ nhỏ ở độ tuổi từ 3~5 tuổi, hình thành nền tảng cho công dân dân chủ
- Vận hành theo kế hoạch ngày, tuần, tháng và năm.
- Chia thành từng độ tuổi sau khi cân nhắc đặc thù phát triển của trẻ nhỏ từ trên 3~5 tuổi
- Quá trình giáo dục được xây dựng và tiến hành tổng hợp với 5 lĩnh vực khác nhau (vận động thân thể và sức khỏe, thông hiểu ngôn ngữ, quan hệ xã hội, kinh nghiệm nghệ thuật, tìm hiểu tự nhiên)
- Xây dựng chương trình với các trò chơi làm trung tâm cân nhắc tới đặc tính và những kinh nghiệm trong quá trình phát triển của trẻ.

## Trường tiểu học và THCS

### » Vận hành học kỳ

- Trường tiểu và trung học mỗi năm chia thành hai học kỳ để vận hành.
- Học kỳ 1 bắt đầu từ ngày 1 tháng 3 (ngày 1 tháng 3 là ngày Quốc khánh nên lớp học sẽ bắt đầu từ ngày 2 tháng 3) đến ngày kết thúc kỳ nghỉ hè. Học kỳ 2 bắt đầu từ ngày sau ngày kết thúc học kỳ 1 cho đến ngày cuối cùng của tháng 2 năm sau.

### » Số ngày học và có mặt tại trường tiểu học, THCS và PTTH

- Phần lớn các trường học 5 buổi/ tuần (thứ hai - thứ sáu). Số ngày học khi học 5 ngày/ tuần là trên 190 ngày/ năm và có thể khác một chút tùy theo trường.
- Phải có mặt 2/3 số ngày học của mỗi năm học thì mới có thể lên lớp được. Nhưng trong trường hợp các em học sinh trong gia đình đa văn hóa nhập học giữa chừng chỉ cần đến lớp đủ 2/3 số ngày đi học kể từ ngày nhập học vẫn có thể lên lớp.
- Trong trường hợp nộp đơn theo mẫu do nhà trường cung cấp nghi rõ lí do như thiên tai địa biến (động đất, mưa bão, bão tuyết, sóng thần v.v) mắc các bệnh truyền nhiễm được pháp luật công nhận tham gia các cuộc thi mang



tính công được hiệu trưởng nhà trường công nhận, trải nghiệm thực tế, học tập trao đổi giao lưu, học tập trải nghiệm (đi dã ngoại, thăm họ hàng thân thích, đi du lịch cùng gia đình v.v) sẽ không tính là vắng mặt, ngoài ra các trường hợp vắng mặt được hiệu trưởng nhà trường cho phép cũng được coi là có mặt.

## » Kỳ nghỉ

- Kỳ nghỉ bao gồm nghỉ hè, nghỉ đông, nghỉ xuân (kỳ nghỉ cuối năm học). Thông thường kỳ nghỉ hè khoảng 1 tháng bắt đầu từ giữa hoặc cuối tháng 7, kỳ nghỉ đông khoảng 1 tháng bắt đầu từ cuối tháng 12, nghỉ xuân (kỳ nghỉ cuối năm học) khoảng 2 tuần bắt đầu từ giữa tháng 2 năm sau và có sự khác nhau tùy từng trường.

## » Chương trình đào tạo của bậc tiểu học, THCS, THPT

- Chương trình đào tạo bậc tiểu học được chia thành chương trình giáo khoa và hoạt động trải nghiệm sáng tạo. Các môn học giáo khoa của lớp 1~2 gồm Quốc ngữ, Toán, môn học tổng hợp (Sinh hoạt Đứng đắn, Sinh hoạt Thông thái, Sinh hoạt Vui vẻ), môn học giáo khoa của lớp 3~6 gồm Quốc ngữ, Xã hội/ Đạo đức, Toán, Khoa học/ Khoa học thực tế, Thể dục, Âm nhạc/ Mỹ thuật, Tiếng Anh... Hoạt động trải nghiệm sáng tạo gồm có hoạt động tự do, hoạt động câu lạc bộ, hoạt động tình nguyện, hoạt động hướng nghiệp.
- Chương trình đào tạo bậc THCS được chia thành chương trình giáo khoa và hoạt động trải nghiệm sáng tạo. Các môn học giáo khoa gồm 8 môn là Quốc ngữ và Xã hội (bao gồm môn Lịch sử), Đạo đức, Khoa học, Kỹ thuật - Gia đình, Thể dục, Nghệ thuật (Âm nhạc/ Mỹ thuật), Tiếng Anh và môn tự chọn. Các môn giáo khoa tự chọn có chữ Hán, Thông tin, Môi trường và Tăng trưởng xanh, Tiếng nước ngoài trong sinh hoạt, Y tế, Hướng nghiệp và Nghề nghiệp và được tổ chức sau khi xem xét môn học phù hợp với mong muốn của phụ huynh, học sinh và điều kiện của nhà trường.
- Chương trình đào tạo bậc THPT được chia thành chương trình giáo khoa và thực nghiệm sáng tạo. Các môn giáo khoa được chia thành 4 lĩnh vực bao gồm Môn căn bản (Quốc ngữ, Toán, Tiếng Anh), nghiên cứu (Xã hội (bao gồm Lịch sử/ Đạo đức), Khoa học), Thể thao Nghệ thuật (Thể dục, Âm nhạc/ Mỹ thuật), Khoa học Đời sống (Kỹ thuật - Gia đình, Ngoại ngữ hai, chữ Hán, Khoa giáo).

### 03. Chế độ hỗ trợ giáo dục

- » Học phí của trẻ từ 3 ~ 5 tuổi học tại trường mẫu giáo hay trẻ từ 3 ~ 5 tuổi học tại nhà trẻ được hỗ trợ toàn phần mà không xét đến mức thu nhập của bố mẹ. Có thể đến trực tiếp Ủy ban Nhân dân phường, xã, huyện nơi đang sinh sống hay đăng ký qua internet tại **trang chủ phúc lợi Bokjiro** ([www.bokjiro.go.kr](http://www.bokjiro.go.kr)). Khi chuyển từ trường mẫu giáo sang nhà trẻ hay chuyển từ nhà trẻ sang trường mẫu giáo nhất thiết phải đăng ký thay đổi dịch vụ bằng cách đến trực tiếp ở Ủy ban nhân dân phường, xã, huyện hay thông qua trang chủ phúc lợi Bokjiro.
- » Học phí (chi phí nhập học, học phí) của trường tiểu học và THCS thuộc chương trình nghĩa vụ giáo dục được miễn. Tuy nhiên, các loại phí như tiền ăn, học tập trải nghiệm thực tế, ngoại khóa tuy khác nhau tùy thành phố, tỉnh, thành nhưng về mặt nguyên tắc phụ huynh học sinh phải đóng. Lúc này phụ huynh có thể sử dụng hệ thống School Bankin<sup>2)</sup> để nộp các loại phí một cách thuận tiện.
- » Có chế độ ' chi phí giáo dục cho học sinh tiểu học, PTCS, PTTH' và 'lương giáo dục' dành cho con em trong gia đình có thu nhập thấp, các bậc phụ huynh có thể đến thăm và xin trực tiếp tại ủy ban xã/ phường/ huyện nơi đăng kí thường trú. Tuy nhiên, có thể xin cấp chi phí giúp dục tại trang chủ chi phí giáo dục ([oneclick.moe.go.kr](http://oneclick.moe.go.kr)) hoặc qua trang chủ Bokjiro ([online.bokjiro.go.kr](http://online.bokjiro.go.kr)). Trong trường hợp thành viên trong gia đình mang quốc tịch nước ngoài không thể xin trực tiếp qua mạng nên phải đến nộp đơn xin trực tiếp tại ủy ban xã/ phường/ huyện.
- » Chương trình "Sinh viên chỉ đạo" và "Cầu nối toàn cầu" là chương trình nâng cao học lực cơ bản và hỗ trợ việc học tập, tìm hiểu nghề nghiệp của học sinh trong gia đình đa văn hóa, thường nhận xin tham gia vào đầu học kì, hỏi trực tiếp tới giáo viên chủ nhiệm hay Sở giáo dục để biết thêm về cơ quan nhận đăng kí và thời gian đăng kí. " Sinh viên chỉ đạo" là chương trình những chỉ đạo viên là sinh viên đến tận trường để giúp đỡ và chỉ đạo các em học sinh. chương trình "Cầu nối toàn cầu" là chương trình hỗ trợ trên các lĩnh vực đa dạng như, toán học và khoa học, ngôn ngữ, tài năng được tiến hành vào cuối tuần hay vào các kì nghỉ hè.

2) Hệ thống chuyển tự động các khoản tiền cần nộp ở trường như tiền ăn, tiền trải nghiệm thực tế từ tài khoản của phụ huynh sang tài khoản của nhà trường.



# Thủ tục nhập học và đi học trong trường hợp con em sinh ra tại Hàn Quốc hay mang quốc tịch Hàn Quốc.

Thủ tục nhập học và đi học trong trường hợp con em sinh ra tại Hàn Quốc hay mang quốc tịch Hàn Quốc.

## 01. Khái quát

Độ tuổi (tròn)		Cấp học		
3-5 tuổi	<b>Nhập học vào trường mẫu giáo</b> [Nội dung phụ huynh cần chuẩn bị] Nộp đơn xin tại trang chủ "Trường học đầu tiên" <sup>3)</sup>			
	Khoảng tháng 11-12 (Mỗi trường mẫu giáo khác nhau)		<ul style="list-style-type: none"> <li>Vào trang chủ "Trường học đầu tiên" (<a href="http://www.go-firstschool.go.kr">www.go-firstschool.go.kr</a>) và gia nhập làm thành viên.</li> <li>Xác nhận bản hướng dẫn nhập học dành cho trẻ em của mỗi trường mẫu giáo.</li> <li>※ Có thể các nhận được xem trường mẫu giáo có ưu tiên nhập học cho con em trong gia đình đa văn hóa hay không thông qua việc xác nhận Bản hướng dẫn nhập học của trường mẫu giáo.</li> <li>Nộp đơn xin và Giấy xác nhận đã nộp đơn (có thể in ra)</li> <li>Xác nhận kết quả bốc thăm và đăng</li> </ul>	
	Tháng 1~2 năm sau		<ul style="list-style-type: none"> <li>Đăng kí tuyển thêm và hướng dẫn kết quả</li> <li>Đăng kí vào trường mẫu giáo</li> <li>Tham dự lễ hướng dẫn, triệu tập dự bị v.v</li> </ul>	
Giáo dục bắt buộc (Miễn học phí)	6-11 tuổi	<b>Nhập học trường Tiểu học</b> [Điều bố mẹ cần chuẩn bị] Nhận Giấy Thông báo Nhập học và chuẩn bị nhập học theo cá nhân		
		Tháng 12	- Tháng 2	Nhận Giấy Thông báo Nhập học: thông báo tại Ủy ban Nhân dân phường, xã, huyện nơi cư trú.
		Tháng 1		※ Con em gia đình người nước ngoài dù sinh ra tại Hàn Quốc cũng không được cấp Giấy Thông báo Nhập học. Tham khảo thêm chi tiết tại trang 12
	Tháng 3	Triệu tập dự bị tại trường: Hướng dẫn nhập học và nhà trường. Lễ khai giảng		
	12-14 tuổi	<b>Nhập học trường THCS</b> [Điều bố mẹ cần chuẩn bị] Không có (vấn đề hành chính, hồ sơ liên quan chuẩn bị giống trường tiểu học)		
		Tháng 1	Giữa tháng	Bốc thăm phân trường nhập học trường THCS
Tháng 2		Đầu tháng	Công bố danh sách phân trường THCS, tập trung dự bị	
Tháng 2		Giữa tháng	Bổ trí bổ sung, đăng ký bổ trí bổ sung, thực hiện thi xếp lớp	
	Tháng 2	Giữa - cuối tháng	Thông báo kết quả phân trường bổ sung	
	Tháng 3	Đầu tháng	Lễ khai giảng	
15-17 tuổi	<b>Nhập học trường THPT</b>			
	Trường THPT thông thường, trường công lập tự quản (Nhập học đợt sau: khoảng tháng 12-1)		<ul style="list-style-type: none"> <li>Khu vực chuẩn hóa: Theo cách bốc thăm</li> <li>Khu vực phi chuẩn hóa: thực hiện thi tuyển</li> </ul>	
	Trường mục đích đặc thù, Trường đặc tính hóa, Trường dân lập tự quản (Nhập học đợt đầu: tháng 10-11)		<ul style="list-style-type: none"> <li>Hỗ trợ lựa chọn 1 trường học</li> <li>Hướng dẫn: Cổng thông tin nhập học trường THPT (<a href="http://www.hischool.go.kr">www.hischool.go.kr</a>)</li> </ul>	
Trên 18 tuổi	Trường đại học			

3) Kể từ năm 2017 việc xác nhận thông tin liên quan và tất cả thủ tục liên quan tới nhập học trường mẫu giáo (kể cả việc tuyển thêm) có thể thực hiện tại Hệ thống quản lí nhập học trường mẫu giáo "Trường học đầu tiên" ([www.go-firstschool.go.kr](http://www.go-firstschool.go.kr))

## 02. Thủ tục nhập học trường mẫu giáo

### » Đối tượng nhập học

- Trẻ em trên 3 cho tới trước độ tuổi nhập học tiểu học<sup>4)</sup>

### » Thủ tục nhập học

- **Kể từ năm 2017 có thể xác nhận mọi thủ tục liên quan đến nhập học vào mẫu giáo (kể cả tuyển thêm) và các thông tin có liên quan tại Hệ thống quản lý nhập học mẫu giáo "Trường học đầu tiên".** Vì có trường hợp phải đến nộp đơn trực tiếp trong trường hợp của các trường mẫu giáo tư lập nên nhất thiết cần phải hỏi trực tiếp tới các trường mẫu giáo tương ứng.<sup>5)</sup>
- Hiện tại có thể vào trang chủ "Trường học đầu tiên" nhưng các thủ tục cần thiết cho việc nhập học vào mẫu giáo như thông tin trường mẫu giáo, gia nhập thành viên **được tiến hành vào tháng 11 để phù hợp với thời kì thông báo, tuyển chọn trẻ em đến học**



#### Tips

Các bậc cha mẹ cần cho con em nhập học vào mẫu **giáo có thể tìm kiếm thông tin về các trường mẫu giáo và xin nhập học một các tiện lợi** qua mạng mà không có giới hạn về thời gian và không gian, hệ thống hỗ trợ nhập học giảm bớt các nghiệp vụ cho giáo viên và giải tỏa được những bất bình của phụ huynh thông qua việc thông báo kết quả tuyển chọn một cách công bằng của các trường mẫu giáo.

※ Trang chủ "Trường học đầu tiên": [www.go-firstschool.go.kr](http://www.go-firstschool.go.kr)

- Các bậc phụ huynh có thể sử dụng điện thoại đúng tên bản thân (hay là i-pin) và chúng nhận cá nhân để log-in vào hệ thống "Trường học đầu tiên và nhập các thông tin liên quan đến trẻ nhỏ. Tuy nhiên, **với các trường hợp gặp khó khăn trong việc sử dụng hệ thống như các bậc phụ huynh không thể sử dụng máy tính hay không có chứng nhận cá nhân thì có thể hỏi và nộp đơn trực tiếp tới các trường mẫu giáo.**
- Có thể xác nhận thông tin cụ thể về nhà trẻ, mẫu giáo của từng khu vực tại trang chủ Thông tin về trường mẫu giáo ([e-childschoolinfo.moe.go.kr](http://e-childschoolinfo.moe.go.kr)).
- Đơn xin nhập học viết một lần bằng mẫu đơn chung tại trang chủ và sau đó nếu chọn các trường mẫu giáo muốn xin vào thi đơn sẽ được nộp một cách nhất quán và có thể in Giấy chứng nhận đã nộp đơn. Việc tiếp nhận đơn xin nhập học được chia thành tuyển chọn ưu tiên và tuyển chọn thông thường, việc tuyển chọn thông thường sẽ được tiến hành sau khi tuyển chọn ưu tiên kết thúc. **Theo đó nhất thiết phải xác định xem con em trong gia đình đa văn hóa có phải thuộc vào đối tượng tuyển chọn ưu tiên hay không thông qua Bản hướng dẫn tuyển chọn hay hỏi trực tiếp tới trường mẫu giáo tương ứng.**

4) Tuy nhiên với trường hợp của trẻ nhỏ trên 2 tuổi sinh vào ngày 2 tháng 1 đến ngày 1 tháng 3 có thể nhập học vào mẫu giáo tùy theo tình hình của từng địa phương và các trường mẫu giáo (Điều 29 Pháp lệnh thi hành Luật giáo dục mẫu giáo)

5) Mặc dù có sự khác nhau giữa từng khu vực và các trường mẫu giáo nhưng thông thường thời gian thông báo và tuyển chọn học sinh mới cho các trường mẫu giáo thường vào tháng 11-12, và phải nộp đơn xin vào học vào đúng ngày tiếp nhận hồ sơ xin học của từng trường. Cần xác nhận các giấy tờ cần thiết tại Thông báo tuyển chọn hay hỏi trực tiếp các trường mẫu giáo.



- Các bậc phụ huynh xác nhận tình việc tuyển chọn tại các trường đã đăng kí cho con và thứ tự của danh sách chờ đợi tại trang chủ "Trường học đầu tiên". Khi đó, có thể nhận được hướng dẫn bằng tin nhắn (SMS) với nội dung có thể xác nhận kết quả bốc thăm thông qua số điện thoại di động mà phụ huynh đã nhập khi đăng kí gia nhập thành viên.
- Dù được tuyển chọn vào nhiều trường mẫu giáo khác nhau nhưng chỉ có thể đăng kí vào học ở 1 trường. Trong trường hợp phụ huynh không trúng tuyển vào tất cả các trường mẫu giáo đã xin học hay từ bỏ việc đăng kí nhập học có thể xin bổ sung thêm vào các trường mẫu giáo chưa tuyển đủ học sinh.
- Nếu như việc đăng kí vào học được xác nhận rõ ràng thì phụ huynh sẽ nhận được hướng dẫn những nội dung cần thiết cho việc nhập học vào trường mẫu giáo của con em thông các buổi hướng dẫn hay buổi triệu tập dự bị dành cho phụ huynh, lễ nhập học thường được tiến hành vào đầu tháng 3.



### Tips

## Phương pháp chọn các cơ quan giáo dục mẫu giáo tốt

Khi lựa chọn cơ quan giáo dục trẻ nhỏ nên cân nhắc 4 điều kiện dưới đây.

1. Vị trí: Nơi gần nhà hoặc gần nơi làm việc của bố mẹ
  - Nếu như khoảng cách đi lại xa trẻ có thể bị stress về mặt thể xác và tinh thần.
2. Triết lý giáo dục: Nơi có triết lý giáo dục phù hợp với bố mẹ
  - Vì triết lý giáo dục của mỗi trường mẫu giáo là khác nhau nên cần phải xem xét kỹ xem trường đặt trọng tâm vào chương trình giáo dục nào.
3. Cơ sở hạ tầng: Nơi an toàn và có tình trạng vệ sinh tốt
  - Vì đây là nơi trẻ có trên nửa ngày nên cần phải xem xét kỹ an toàn và sinh, có phải là không gian có thể thực hiện các hoạt động đa dạng hay không.
4. Giáo viên: Giáo viên có sự tác động tương hỗ tốt
  - Giáo viên có thể tác động tương hỗ tích cực vì sự phát triển của trẻ nhỏ là điều rất quan trọng.

## » Chuẩn bị nhập học

- Việc chuẩn bị nhập học có thể chia thành hai việc: việc bố mẹ làm và việc phải làm đối với trẻ.
- Các việc mà phụ huynh cần làm là xác nhận xem con em có phải là đối tượng được hỗ trợ chi phí giáo dục hay không, các giấy tờ cần nộp thêm liên quan tới nhập học (Giấy xin học thêm trong trường hợp gia đình bố mẹ đều đi làm tùy vào từng trường mẫu giáo), ảnh, Giấy chứng nhận tiêm chủng và khám sức khỏe, xác nhận các đồ vật cần chuẩn bị mà trường mẫu giáo yêu cầu.
  - ※ Mong các bậc phụ huynh tham gia vào các buổi hướng dẫn dành cho phụ huynh trước khi nhập học để được hướng dẫn đầy đủ. Cùng con em đến thăm trước các trường mẫu giáo sẽ vào học cũng sẽ giúp ích để con em thích ứng và làm quen với bầu không khí ở nơi đây.
- Những việc mà phụ huynh cần làm cho con em mình là hướng dẫn sinh hoạt an toàn, huấn luyện để trẻ có thể tách rời với bố mẹ, hòa đồng với các bạn cùng trang lứa, nuôi dưỡng các tập quán sinh hoạt cơ bản (huấn luyện đi tiểu tiện và phép lịch sự khi ăn), những điều chú ý khi sử dụng xe buýt lúc đến trường và về nhà.

## 03. Thủ tục nhập học trường tiểu học

### » Độ tuổi đi học

- Những trẻ em tròn 6 tuổi trong thời gian từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12 của năm đó là đối tượng đi học và sẽ nhập học tiểu học vào tháng 3 năm sau.

### » Thủ tục nhập học

- Khi con cái đến độ tuổi là đối tượng nhập học trường tiểu học thì ủy ban nhân dân phường, xã, ấp nơi cư trú sẽ gửi Giấy báo Nhập học của con em về nhà. Phụ huynh có thể nhận được Giấy báo Nhập học vào khoảng ngày 20 tháng 12, trường học được phân theo địa bàn cư trú của phụ huynh (người bảo hộ) căn cứ trên tuyến trường do Sở Giáo dục quy định.
- Phụ huynh có thể xem danh sách trẻ em nhập học tại ủy ban nhân dân phường, xã, ấp nơi cư trú để xác nhận việc đi học của con em.
- Lịch học của trường tiểu học quốc lập, dân lập có thể sẽ khác nhau nên cần liên hệ trực tiếp tới trường mà phụ huynh muốn cho con em nhập học.
- Trường hợp cho con em nhập học vào trường tiểu học khác với trường được chỉ định do lý do bất khả kháng cần phải có sự đồng ý của hiệu trưởng trường sẽ cho con nhập học.
- Vào thời điểm sắp đến thời gian nhập học trước 1 năm có thể lựa chọn hoãn nhập học hay nhập học trước tuổi tùy vào sự khác biệt của mỗi cá nhân như tình trạng phát triển hay năng lực học tập của trẻ nhỏ. Phụ huynh muốn được xin nhập học sớm (xin nhập học vào năm trẻ được được tròn 5 tuổi) và hoãn nhập học (xin nhập học vào năm trẻ tròn 6 tuổi) phải đến nộp đơn trực tiếp tại ủy ban xã/ phường/ huyện từ ngày 1 tháng 10 đến ngày 31 tháng 12 hàng năm. Hãy hỏi về nội dung cụ thể tại ủy ban nhân ấp, xã, phường khu vực cư trú.



### Tips

#### Nhập học của con em gia đình người nước ngoài

Con em gia đình người nước ngoài dù sinh ra tại Hàn Quốc vẫn không được nhận Giấy báo Nhập học. Trường hợp này cần mang giấy tờ chứng minh việc cư trú tại Hàn Quốc đến trường tiểu học gần đó để được tư vấn về nhập học. Trường hợp người nước ngoài cư trú bất hợp pháp vẫn có thể đi học được, cần chuẩn bị giấy tờ có thể xác nhận được sự thực cư trú như Hợp đồng Thuê nhà hoặc Giấy Bảo lãnh, giấy tờ có thể xác nhận được năm sinh.



## 04. Thủ tục nhập học trường THCS

### » Quá trình nhập học trường THCS thông thường

- Trong trường hợp con em đang học tại trường tiểu học, trường tiểu học con em đang theo học sẽ chuẩn bị giấy tờ và tiến hành các việc liên quan đến việc nhập học trường THCS nên phụ huynh không cần chuẩn bị.

### » Quá trình nhập học trường THCS mang tính đặc thù

- Trường hợp của trường THCS đặc thù hóa: tuyển chọn học sinh mới có các điều kiện đặc biệt tùy theo mục đích thành lập của mỗi trường.
- Mỗi trường đều có điều kiện, thủ tục, phương thức tuyển sinh học sinh mới khác nhau. Phụ huynh cần xem kỹ Hướng dẫn Tuyển sinh (thời hạn phát và nhận đơn, hồ sơ nộp, phương thức và lịch tuyển sinh, chọn học sinh trúng tuyển...) tại trang web của trường muốn cho con em nhập học.

### » Tuyển sinh của các trường THCS

Phân loại	Trường THCS thường	Trường THCS đặc thù hóa
Đặc điểm	- Phân thành trường THCS nữ, THCS nam, THCS cho cả nam và nữ dựa vào sự phân biệt giới tính của học sinh theo học	- Tuyển chọn và đào tạo học sinh có tài năng ở các lĩnh vực đặc biệt. - Trường THCS thể dục thể thao, trường THCS nghệ thuật, trường THCS quốc tế v..vv
Học phí (chi phí nhập học, lệ phí học)	Miễn phí	Đóng học phí (khác nhau tùy theo mỗi trường)
Tuyển sinh	Sở Giáo dục phân theo khối- khu vực trường THCS.	Tuyển sinh riêng, chọn dựa vào (Điều 76 Nghị định Thi hành Luật Giáo dục Tiểu học và THCS)

## 05. Thủ tục nhập học vào trường THPT

### » Thời kỳ tuyển sinh vào THPT

- Trường THPT tuyển chọn học sinh mới trong 2 kỳ. Trường THPT thường và trường công lập tự quản tuyển học sinh vào hậu kỳ, trường THPT chuyên, trường THPT đặc tính hóa, trường THPT tư lập tự quản tuyển học sinh vào hậu kỳ.

### » Tuyển sinh vào trường THPT

Phân loại	Phân loại cụ thể	Mục đích	Tuyển sinh
Trường THPT thường	Trường THPT thường	Thực hiện giáo dục THPT trên nền tảng giáo dục THCS	•Khu vực chuẩn hóa: Bốc thăm •Khu vực phi chuẩn hóa: Thành tích học tập (học bạ) và thi tuyển sinh
Trường THPT chuyên	Trường chuyên ngữ	Đào tạo nhân tài thành thạo ngoại ngữ	Tuyển sinh tự định hướng học tập
	Trường THPT quốc tế	Đào tạo nhân tài chuyên quốc tế	
	Trường THPT khoa học	Đào tạo nhân tài khoa học	Tuyển sinh tự định hướng học tập
	Trường THPT nghệ thuật	Đào tạo người hoạt động nghệ thuật	Thành tích học tập, phỏng vấn, thi viết...
	Trường THPT Thể dục Thể thao	Đào tạo nhân lực thể dục thể thao.	
Trường THPT chuyên ngành	Thực hiện Chương trình đào tạo lựa chọn để đào tạo các ngành nghề chuyên mô	Thành tích học tập, phỏng vấn, thi viết...	
Trường phổ thông đặc tính hóa	Đặc tính (nghề nghiệp)	Đào tạo nhân tài ở lĩnh vực đặc biệt với đối tượng là học sinh có tài năng, tố chất tương tự nhau.	Thành tích học tập, phỏng vấn, thi viết...
	Đặc tính (trường đặc biệt)	Giáo dục lấy trải nghiệm làm chủ đạo như thực tập hiện trường tự nhiên	
Trường trung học tự quản	Dạng tự quản Trường THPT tư lập	Thực hiện giáo dục đa dạng theo từng trường, xác lập và điều hành tính tự lập của trường tư lập	Tuyển sinh tự định hướng học tập (Một số trường tuyển học sinh bằng bốc thăm có phần ảnh thành tích học tập)
	Dạng tự quản Trường THPT công lập	Giảm bớt khoảng cách về giáo dục giữa khu vực và giữa các tầng lớp thông qua tăng cường năng lực giáo dục của các trường công lập trong khu vực có hoàn cảnh giáo dục yếu kém.	•Khu vực chuẩn hóa: Bốc thăm và xếp chỗ •Khu vực phi chuẩn hóa: Thành tích học tập và thi tuyển sinh
Các loại hình trường khác	Trường THPT nhân tài	Phát hiện sớm những người có tài năng nổi bật và thực hiện giáo dục phù hợp với năng lực và tố chất.	Đề cử và thông qua thẩm định của Ủy ban Thẩm định tuyển chọn

※ Có thể xác nhận thêm thông tin nhập học cụ thể tại trang chủ thông tin nhập học trường THPT ([www.hischool.go.kr](http://www.hischool.go.kr))



## Nhập học chuyển tiếp với trường hợp nhập cảnh vào Hàn Quốc sau thời gian cư trú nhất định tại nước ngoài.

### 01. Khái quát

» Dưới đây là thủ tục nhập học chuyển tiếp với trường hợp nhập cảnh vào Hàn Quốc sau một thời gian cư trú nhất định ở nước ngoài mà không xét quốc tịch.

#### Quyết định nhập học chuyển tiếp

#### Hỏi các trường học trong khu vực đang cư trú

##### [Tư vấn nhập học chuyển tiếp]

1. Trường học gần với nơi cư trú: Phó hiệu trưởng hoặc Trưởng phòng đào tạo
2. Sở Giáo dục, Phòng Giáo dục: Người phụ trách nghiệp vụ nhập học (tham khảo địa chỉ liên lạc Phòng giáo dục trang 22) hay Người phụ trách giáo dục đa văn hóa (tham khảo số điện thoại Phòng Giáo dục trang 31)

#### Giấy tờ cần thiết khi nhập học chuyển tiếp<sup>6)</sup>

- Đơn xin nhập học chuyển tiếp (Theo mẫu quy định của từng tỉnh thành phố) 1 bản
- Giấy tờ chứng minh sự thực liên quan đến xuất nhập cảnh hoặc đăng ký người nước ngoài (Giấy chứng nhận Sự thật Xuất nhập cảnh) 1 bản.  
※ Trong trường hợp gặp khó khăn khi nộp các giấy tờ trên có thể nộp thay thế bằng các 'giấy tờ giúp xác nhận được sự thật cư trú như Giấy bảo lãnh về sự thật cư trú của người ở gần hay Hợp đồng Thuê nhà'.
- Giấy tờ liên quan tới chứng minh học lực<sup>7)</sup> (Giấy chứng nhận tốt nghiệp hay giấy chứng nhận sự thực đăng đi học, bảng điểm v.v...)
- Giấy tờ khác theo nghị định của Sở giáo dục tỉnh, thành phố (nhất định cần phải xác nhận các giấy tờ của các Sở giáo dục trực thuộc).

Phân loại	Nội dung
Trường hợp đang theo học tại các trường được công nhận học lực ở nước ngoài được đăng trên trang chủ của Bộ Giáo dục	Đối với các 'trường công nhận học lực ở nước ngoài' được đăng trên trang chủ của Bộ Giáo dục có thể thay thế bằng giấy tờ do Hiệu trưởng cấp mà không cần có sự xác nhận học lực quốc tế hay xác nhận của lãnh sự. ※ Danh sách trường chứng nhận học lực ở nước ngoài: Màn hình chính của trang chủ Bộ Giáo dục <a href="http://www.moe.go.kr">www.moe.go.kr</a> : Chính sách> Giáo dục tiểu học, THCS, THPT> có thể xác nhận được ở Chương trình đào tạo) (Tên văn bản: Hướng dẫn mục lục các trường công nhận học lực tiểu học, THCS, PTTH tại nước ngoài.) ※ Tuy nhiên, trường hợp trường không có trong danh sách đăng trên trang chủ bố mẹ (người bảo vệ) có thể chứng minh là cơ quan giáo dục chính quy của nước sở tại hay xác nhận thông qua chế độ xác nhận học lực quốc tế và thủ tục công chứng của lãnh sự q
Trường hợp là quốc gia tham gia Công ước Apostille miễn hợp pháp hóa giấy tờ công	Với giấy tờ của nước ngoài: sau khi xác nhận Apostille phải dịch ra tiếng Hàn có công chứng rồi đem nộp (Tham khảo trang 31 Phụ lục 4 của Danh mục các quốc gia kí kết hiệp ước công nhận văn bản quốc tế.)
Trường hợp quốc gia chưa tham gia Công ước Apostille	Trường hợp quốc gia chưa tham gia Công ước Apostille: đem bản chính và bản dịch (tiếng Hàn) đi công chứng, xin đóng dấu của Lãnh sự quán Hàn Quốc tại nước mình và đem nộp.

- Ngoài ra, tùy theo từng trường có thể yêu cầu bản sao hộ chiếu, giấy tờ chứng minh quan hệ gia đình, Bản đăng ký chứng minh nhân dân (với trường hợp đã nhận quốc tịch Hàn Quốc) nhằm xác nhận thông tin học sinh vì mục đích giáo dục.

##### [Nguyên tắc công nhận học lực đạt được tại nước ngoài]

- Hoàn tất chương trình đào tạo trên 6 năm: Công nhận tốt nghiệp tiểu học
- Hoàn tất chương trình đào tạo trên 9 năm: Công nhận tốt nghiệp THCS
- Hoàn tất chương trình đào tạo trên 12 năm: Công nhận tốt nghiệp THPT

##### [Trường hợp khó có thể chứng minh học lực]

Các học sinh gặp khó khăn trong việc chứng minh học lực có thể yêu cầu thẩm định chứng nhận học lực từ Sở giáo dục tỉnh thành phố. (Giải thích cụ thể tại trang 17)

#### Nộp các giấy tờ liên quan tới trường học khi vào nhập hay chuyển vào học giữa chừng

#### Nhập học hay chuyển vào học giữa chừng

- 6) Giấy tờ yêu cầu liên quan tới nhập học chuyển tiếp có thể khác nhau tùy vào từng trường và từng Sở giáo dục của mỗi tỉnh thành.
- 7) Giấy tờ chứng minh học lực là giấy tờ có thể chứng minh nội dung đã học ở trường nào và học trong thời gian bao lâu tại trường đó ở nước ngoài.

**Tips****Bản xác nhận Apostille**

Khi nhận được Apostille trên văn bản công (như Bảng điểm...) của nước tham gia Hiệp ước thì văn bản đó sẽ có hiệu lực như văn bản công của Hàn Quốc.

**Phương pháp xin cấp Apostille**

- ① Chuẩn bị hồ sơ có thể chứng minh được học lực do trường đang theo học tại nước ngoài cấp (kèm theo bản dịch\*, phải bao gồm cả chữ ký và con dấu của hiệu trưởng)
  - \* Bản dịch phải được công chứng của người công chứng thì mới có thể được xác nhận Apostille
- ② Xin xác nhận Apostille qua Bộ Ngoại giao hay thông qua cơ quan cấp Apostille của đất nước mình (dán dấu xác nhận Apostille)
- ③ Sẽ được công nhận là văn bản công khi nộp vào cơ quan giáo dục tại Hàn Quốc mà bản thân muốn nhập học chuyển tiếp

- Theo hiến pháp và Hiệp ước liên quan đến quyền lợi của thiếu niên nhi đồng của Liên hợp quốc UNtrẻ em có thể nhập học vào bậc tiểu học và THCS mà không cần xét đến điều kiện cư trú. Có một số trường hợp do sợ bị lộ nhân thân mà không cho con đến trường nhưng **Sẽ không kiểm tra bắt giữ người cư trú bất hợp pháp thông qua con em đang đi học tại trường nhằm đảm bảo quyền được giáo dục của thiếu niên nhi đồng.**

**■ Hiệp ước liên quan tới quyền lợi của thiếu niên nhi đồng của Liên hợp quốc UN**

Điều 2 1. Nước sở tại trong phạm vi quyền hạn của mình phải tôn trọng quyền lợi được quy định trong hiệp ước và đảm bảo điều này cho mỗi trẻ em mà không được có bất cứ một sự phân biệt đối xử nào về nhân chủng, màu da, giới tính, ngôn ngữ, tôn giáo, ý kiến về chính trị, dân tộc xuất thân, tính nhân chủng và tính xã hội, tài sản, không có năng lực của trẻ em hoặc bố mẹ cũng như người đỡ đầu.

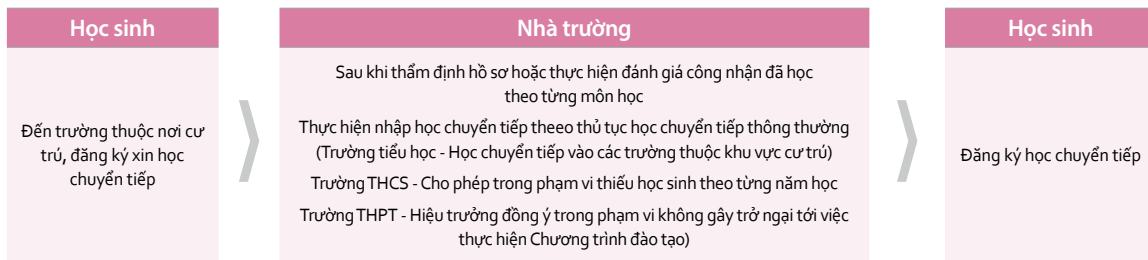
Điều 28 1. Nước sở tại phải công nhận quyền lợi về mặt giáo dục của trẻ em và đặc biệt phải có các biện pháp dưới đây để đạt tới quyền lợi này trên nền tảng của sự bình đẳng về mặt cơ hội tiến triển đồng đều.

a. Giáo dục tiểu học là nghĩa vụ và phải được cung cấp miễn phí tới tất cả mọi người.

- Tốt nhất là trước tiên hãy đến các trường học hay các Sở giáo dục hay Phòng hỗ trợ giáo dục của các tỉnh, thành phố để được tư vấn về việc nhập học( Tham khảo trang 22 phụ lục 1 Danh sách số điện thoại liên lạc của các Sở giáo dục tỉnh, thành phố). Tại các trường, thông thường Hiệu phó hoặc Trưởng phòng Giáo vụ đảm nhiệm tư vấn nhập học và tại Sở Giáo dục hoặc Cơ quan Hỗ trợ Giáo dục tỉnh, thành có cán bộ phụ trách nhập học. Do có trường hợp cán bộ phụ trách vắng mặt hoặc phải đợi nên không nên tự đến mà nên **hẹn qua điện thoại trước**. Để nhập học cần có những hồ sơ trong bảng trên, nên mang theo khi đi tư vấn để việc tư vấn được tiến hành thuận lợi. Có thể yêu cầu nộp thêm giấy tờ tùy vào sự cần thiết mang tính giáo dục.



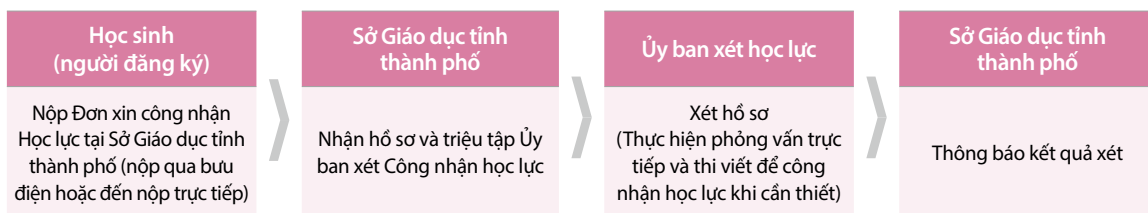
### <Thủ tục đăng ký học chuyển tiếp>



## 02. Ủy ban thẩm định học lực của học sinh đa văn hóa

- » Các học sinh đa văn hóa trong độ tuổi đi học (trên 6 tuổi đến dưới 18 tuổi) muốn nhập học chuyển tiếp vào chương trình THCS gặp khó khăn khi chứng minh học lực có thể yêu cầu Sở Giáo dục của các tỉnh thành thẩm định công nhận học lực.
- » Học lực của học sinh đa văn hóa được quyết định qua việc tham khảo giấy tờ liên quan như Đơn đăng ký Học lực và xét trên phương diện tổng hợp gồm chế độ học lực của Hàn Quốc, thời gian học tại nước sở tại hoặc nước thứ ba, mức học lực hiện tại, ước nguyện của người đăng ký và người bảo hộ của người đăng ký.
- » Ủy ban thẩm định học lực có thể thực hiện phỏng vấn trực tiếp và thi viết nhằm công nhận học lực trong trường hợp thấy cần kiểm tra năng lực hoàn thành chương trình của đối tượng xin xét công nhận học lực.

### <Thủ tục xét công nhận học lực học sinh đa văn hóa>



#### Danh mục hồ sơ nộp cho Sở Giáo dục

- 1 Đơn xin công nhận học lực
- 1 bản Bản sao hộ chiếu hoặc 1 bản văn bản công có thể xác nhận được ngày tháng năm sinh:
- 1 bản Xác nhận việc cư trú tại Hàn Quốc hoặc 1 bản Giấy Xác nhận Đăng ký người nước ngoài
- 1 bộ Hồ sơ chứng minh học lực (trừ trường hợp không nộp được hồ sơ chứng minh học lực)
- ※ Các văn bản được soạn thảo bằng tiếng nước ngoài ngoại trừ tiếng Anh phải nộp bản chính và bản dịch công chứng.

[Mẫu đơn đăng ký]

## Đơn xin công nhận học lực

Người xin	Họ và tên		Số CMND		Ảnh
	Địa chỉ				
	Điện thoại				
Người bảo hợpпредставитель	Họ và tên		Số CMND		Quan hệ với người đăng ký
	Địa chỉ			Điện thoại	
Nội dung đăng ký	<input type="checkbox"/> Công nhận tốt nghiệp tiểu học <input type="checkbox"/> Công nhận tốt nghiệp THCS <input type="checkbox"/> Trường hợp khác ※ Đánh dấu <input type="checkbox"/> vào ( ) trước nội dung tương ứng, ghi cụ thể nội dung trong trường hợp khác				
Nội dung tham khảo (Ý kiến của người xin)	※ Ghi lại nội dung tương ứng, trình độ tiếng Hàn và nội dung hỗ trợ biên (phiên) dịch trong trường hợp đã từng xin nhập học chuyển tiếp tới các trường				
<p>Tôi xin được công nhận học lực như trên</p> <p style="text-align: right;"><b>Người đăng ký:</b> _____ (Chữ ký)</p> <p>※ <b>Hồ sơ đính kèm</b></p> <p>1. 1 bản sao hộ chiếu hoặc văn bản công có thể xác nhận được ngày tháng năm sinh: 1 bản</p> <p>2. 1 bản chứng nhận sự thực cư trú trong nước hoặc 1 bản chứng nhận sự thực đăng ký người nước ngoài</p> <p>3. 1 bản Giấy tờ liên quan đến chứng minh học lực : (với những người đáp ứng)</p> <p style="text-align: center;">Ngày      tháng      năm</p> <p style="text-align: right;"><b>Kính gửi Giám đốc sở Giáo dục 00</b></p>					

\* Trong trường hợp không có số chứng minh nhân dân ghi số đăng ký người nước ngoài. Trong trường hợp không có cả hai thì ghi lại ngày tháng năm sinh.  
 ※ Mẫu trên có thể khác đi tùy theo từng Sở giáo dục tỉnh, thành phố.



## Cơ quan giáo dục dành cho học sinh đa văn hóa



### 01. Trường mẫu giáo đa văn hóa

- » Trường mẫu giáo đa văn hóa thực hiện hỗ trợ giáo dục theo nhu cầu (giáo dục ngôn ngữ) cho trẻ em đa văn hóa và chương trình giáo dục đa văn hóa nhằm nâng cao nhận thức đa văn hóa cho tất cả trẻ em (trẻ em thông thường và trẻ em đa văn hóa).
  - Giáo dục ngôn ngữ: Đánh giá ngôn ngữ trước và sau, giáo dục ngôn ngữ tổng hợp, giáo dục ngôn ngữ cho từng cá nhân
  - Giáo dục tìm hiểu đa văn hóa: Thực hiện chương trình nhằm tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau và mức cảm thụ đa văn hóa dành cho đối tượng trẻ em, giáo viên và phụ huynh học sinh.
- » Hiện có tất cả 116 trường mẫu giáo đa văn hóa trên toàn quốc đang hoạt động. Hội Sở giáo dục tỉnh thành phố về thông tin cụ thể. (Thông tin trường mẫu giáo đa văn hóa năm 2016: tham khảo trang 23)

### 02. Trường dự bị đa văn hóa.

- » Trường hợp học sinh nước ngoài hoặc học sinh là con em của các gia đình kết hôn quốc tế nhập cảnh giữa chừng có thể gặp khó khăn trong sinh hoạt tại nhà trường do chuyển ngay đến trường bình thường đi học vì các lý do như chưa đủ năng lực tiếng Hàn v.v... **Điều hành trường dự bị đa văn hóa tập trung giáo dục tiếng Hàn và văn hóa Hàn Quốc để giúp đỡ các em học sinh trong gia đình văn hóa như vậy thích ứng với trường học.**
- » Trường dự bị đa văn hóa được điều hành tại 165 trường học trên toàn quốc (105 trường tiểu học, 46 trường THCS, 4 trường PTCS, 6 trường tổng hợp tiểu học, THCS và PTTH, 3 trường dạng trung tâm). Hội các Sở giáo dục tỉnh, thành phố để biết thêm về tình hình cụ thể.

### 03. Trường trọng điểm đa văn hóa

- » Là trường có nhiều học sinh đa văn hóa đang theo học trong số các trường thông thường được chính phủ chỉ định là trường trọng điểm đa văn hóa để lên kế hoạch và tổ chức các chương trình giáo dục thân thiện với đa văn hóa cho đối tượng là tất cả các học sinh như nâng cao nhận thức đa văn hóa v.v...
  - Chương trình nâng cao nhận thức đa văn hóa: Hiểu biết và giao lưu giữa các nền văn hóa, giáo dục công dân thế giới, tính đa dạng về văn hóa, giáo dục chống định kiến và phân biệt...
  - Chương trình theo nhu cầu học sinh đa văn hóa: song ngữ, tư vấn, hỗ trợ học tập (tư vấn)...
- » Trường hợp có trường trọng điểm đa văn hóa ở gần nơi cư trú có thể nhập học hay chuyển vào học giữa chừng vào các trường trọng điểm ngoài khu vực cư trú theo yêu cầu của phụ huynh (cần có sự đồng ý của hiệu trưởng)

» Có 313 trường trọng điểm đa văn hóa được điều hành trên toàn quốc (265 trường tiểu học, 41 trường THCS, 7 trường PTTH). Về tình hình cụ thể hãy hỏi trực tiếp tới Sở giáo dục tỉnh, thành phố.

## 04. Trường học thay thế

<Trường chuyên biệt công nhận học lực dành cho học sinh đa văn hóa>

Tên trường	Cấp trường	Đặc điểm	Chi phí giáo dục
Trường Làng Thế giới (www.globalsarang.com, quận Guro, Seoul)	Trường tiểu học	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện giáo dục đặc biệt đa ngôn ngữ, học tiếng Hàn, tiếng Anh, Tiếng Trung Quốc và ngoại ngữ 2 cùng lúc</li> <li>- Thực hiện học ngoại khóa và giáo dục năng khiếu</li> <li>- Mỗi khối lớp có 1 lớp</li> <li>- Điều hành trường dự bị không phân biệt các năm học.</li> </ul>	Miễn phí
	Trường PTCS	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường thay thế dạng ủy thác công nhận học lực (vì đây là trường thay thế được ủy thác nên có thể quay lại trường học đã nhập học giữa chừng sau khi được đào tạo trong một thời gian nhất định)</li> </ul>	
Trường PTTH du lịch Dasom Seoul (www.sds.hs.kr, quận Jung-gu, Seoul)	Trường THPT (dạy nghề) (профессионально-техническая)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặt trọng tâm vào việc nâng cao năng lực tìm việc qua đào tạo dạy nghề và nâng cao năng lực thích nghi xã hội qua giáo dục tiếng Hàn</li> <li>- Có chương trình đào tạo thông thường và các môn liên quan đến bằng cấp nghề nghiệp</li> <li>- Phân bổ giáo viên ngôn ngữ đa văn hóa</li> <li>- Điều hành khoa nội dung du lịch, khoa dịch vụ du lịch</li> <li>- Tuyển học sinh qua xét duyệt hồ sơ và phỏng vấn trực tiếp.</li> </ul>	Miễn phí
Trường Kỹ thuật Dasom Hàn Quốc (www.dasom.kopo.ac.kr, Chungbuk Jecheon)	Trường THPT (dạy nghề) (профессионально-техническая)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Với tư cách là trường thay thế công nhận học lực có ưu điểm tăng cường khả năng xin việc thông qua giáo dục kỹ thuật.</li> <li>- Học tập theo khả năng tiếng Hàn, lớp học chuẩn bị xin nhập tịch, giáo dục công dân toàn cầu UNESCO, điều hành lớp học nghề.</li> <li>- Điều hành 3 khoa là Khoa cơ khí máy tính, khoa thiết bị kế hoạch, khoa điện thông minh.</li> <li>- Tuyển học sinh qua xét duyệt hồ sơ và phỏng vấn trực tiếp.</li> <li>- Toàn thể học sinh sinh hoạt nội trú tại ký túc xá</li> <li>- 3 năm liên tục đạt 100% học sinh dành được bằng kỹ thuật quốc gia với tỉ lệ lên cấp học và xin việc cao.</li> </ul>	(Bao gồm cả chi phí ký túc xá và chi phí ăn)
Trường Hanuri Incheon (www.hannuri.icesc.kr)	Liên thông tiểu học, THCS, THPT	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Là trường chuyên biệt dạng ủy thác có công nhận học lực (do đây là trường chuyên biệt dạng ủy thác nên sẽ quay lại học tại trường đã nhập học chuyển tiếp sau khi được đào tạo một thời gian nhất định.)</li> <li>- Trường công lập (Phái kiến giáo viên chính quy, phân bổ giáo viên hai ngôn ngữ)</li> <li>- Vận hành chương trình Dididmol (Cầu nối) với trọng tâm là giáo dục tiếng Hàn (Tiểu học: 1 lớp)</li> <li>- Thực hiện chương trình đào tạo thông thường (50%), giáo dục đặc biệt (50%)</li> <li>- Vận hành ký túc xá (học sinh tiểu học lớp 5 trở lên có thể vào ở)</li> </ul>	Tiểu học, PTCS, PTTH: miễn phí, PTTH: nộp lệ phí *(nộp riêng lệ phí ký túc xá)

\* Đồng nhất với mức học phí phải trả khi học tại các trường công lập thông thường.

※ Từng trường và khu vực có sự khác biệt về tiền ăn, chi phí ký túc xá, chi phí đồng phục và lệ phí tham gia các chương trình.



# Phụ lục

## Phụ lục 1

### <Số điện thoại hướng dẫn của Sở giáo dục tỉnh thành phố>

Sở Giáo dục	Địa chỉ	Số điện thoại
Sở giáo dục Thành phố Seoul	(Sinmun 2-77) 48 Songwol-gil 48, Jongno-gu, Seoul	Trung gười phụ trách: 02-3999-113
		Trung ung tâm đa văn hoá: 02-399-9058, 9067
		Đại diện: 02-1396
Sở giáo dục Thành phố Busan	(455-1 Yangjeong 1-dong) 12 Hwaji-ro, Busanjin-gu, Busan	Người phụ trách: 051-860-0274
	(4F, Norimaru) 26, 209beon-gil, Jeonpo-daero, Busanjin-gu, Busan	Đại diện: 051-860-0114
Sở giáo dục Thành phố Deagu	11, Suseongro 76-gil, Suseong-gu, Daegu	Trung tâm đa văn hoá: 051-819-7062~3
		Người phụ trách: 053-231-0515
		Trung tâm đa văn hoá: 052-231-0515
Sở giáo dục Thành phố Incheon	9 Jeonggak-ro (Guwol-dong), Namdong-gu, Incheon	Đại diện: 053-231-0000
		Người phụ trách: 032-420-8266
		Trung tâm đa văn hoá: 032-420-7697
Sở giáo dục Thành phố Gwangju	93 Hwaun-ro, Seo-gu, Gwangju	Đại diện: 032-423-3303
		Người phụ trách: 062-380-4373
		Trung tâm đa văn hoá: 062-380-4373
Sở giáo dục Thành phố Daejeon	89 Dunsan-ro (Dunsan-dong), Seo-gu, Daejeon	Đại diện: 062-380-4500
		Người phụ trách: 042-480-7608
		Đại diện: 042-480-7979
Sở giáo dục Thành phố Daejeon	3F. Hyehewa Bldg. 134 Daeheung-ro (Daeheung-dong), Jung-gu, Daejeon	Người ng tâm đa văn hoá Dongbu: 042-253-7589
	Đại học Pai Chai , 155-40 Baejae-ro(Doma-Dong), Seo-Gu, Daejeon	Người ng tâm đa văn hoá Seobu: 042-520-5996
Sở giáo dục Thành phố Ulsan	(Yugok-dong) 375, Bukbu Beltway, Jung-gu, Ulsan	Người phụ trách: 052-210-5412
	238-2, Eoem-ri, Eonyang-eup, Ulju-gun, Ulsan	Đại diện: 052-210-5400
Sở giáo dục Thành phố tự trị Sejong	2154 Hannuri-daero, Sejong- TP tự trị Sejong	Trung tâm đa văn hoá: 052-255-8180~3
		Người phụ trách: 044-320-2416
Sở Giáo dục tỉnh Gyeonggi-do	Trụ sở phía Bắc: 700 Dongil-ro, Eujeongbu-si, Gyeonggi-do	Đại diện: 044-320-100
		Người phụ trách: 031-820-0652
		Sở giáo dục Thành phố Siheung: 11-2, 446beong-gi, Mayu-ro, Siheung-si, Gyeonggi-do
	Sở giáo dục Thành phố Ansan: 134, Jeokgeum-ro, Danwon-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do	Người phụ trách: 031-412-4518




Sở Giáo dục	Địa chỉ	Số điện thoại
Sở Giáo dục tỉnh Gangwon-do	2854, Yeongseo-ro, Chuncheon-si, Gangwon-do	Người phụ trách: 033-258-5521 Đại diện: 033-258-5114
	(87-6, Yeong-dong) 6-1, 63beon-gil, Seobudaeseong-ro, Chuncheon-si, Gangwon-do	Trung tâm đa văn hoá: 033-255-1980 (Chinese) 070-7708-2123
Sở Giáo dục tỉnh Chungcheongbuk-do	(4-11 Sannam-dong) 1929, Cheongnam-ro, Seowon-gu, Cheongju-si, Chungcheongbuk-do	Người phụ trách: 043-290-2109 Đại diện: 043-290-2000
	17, Gyoseo-ro, Sangdang-gu, Cheongju-si, Chungcheongbuk-do	Trung tâm đa văn hoá: 043-255-2974
Sở Giáo dục tỉnh Chungcheongnam-do	22, Seonhwa-ro, Hongbuk-myeon, Hongseong-gun, Chungcheongnam-do	Người phụ trách: 041-640-7231,7233 Đại diện: 041-640-7234
		Trung tâm đa văn hoá: 041-640-7233
Sở Giáo dục tỉnh Jeollabuk-do	111, Hongsan-ro, Wansan-gu, Jeonju-si, Jeollabuk-do	Người phụ trách: 063-239-3347 Đại diện: 063-239-3114
Sở Giáo dục tỉnh Jeollanam-do	(1457, Namak-ri) 10, Eojinnuri-gil, Samhyang-eup, Muan-gun, Jeollanam-do	Người ười phụ trách: 061-260-0382 (In Tagalog) 061-260-0379 Đại diện: 061-260-0114
Sở Giáo dục tỉnh Gyeongsangbuk-do	511, Docheong-daero, Pungcheon-myeon, Andong-si, Gyeongsangbuk-do	Người phụ trách: 054-805-3306 Trung tâm đa văn hoá: 054-805-3306 Đại diện: 054-805-3000
Sở Giáo dục tỉnh Gyeongsangnam-do	(6-1, Yongho-dong) 241, Jungang-daero, Uichang-gu, Changwon-si, Gyeongsangnam-do	Người phụ trách: 055-268-1516 Đại diện: 055-268-1100
	264, Yongji-ro, Uichang-gu, Changwon-si, Gyeongsangnam-do	Trung tâm đa văn hoá: 055-210-5160
Sở Giáo dục tỉnh tự trị Jeju	(311-46, Yeong-dong) 5, Munyeon-ro Jeju-si, Jeju Special Self-Governing Province	Người phụ trách: 064-710-0254 Đại diện: 064-710-0114
	Sinheung-ro 2-gil, Jocheon-eup, Jeju-si, Jeju Special Self-Governing Province	Trung tâm đa văn hoá: 064-784-9040

- ※ “Người phụ trách” là số điện thoại của nhân viên phụ trách giáo dục đa văn hoá tại các Sở Giáo dục, tại một số Sở Giáo dục tỉnh thành phố cũng đang hướng dẫn về giáo dục đa văn hoá tại các “Trung tâm đa văn hoá”
- ※ “Đại diện” là số điện thoại được sử dụng nhằm tư vấn cho người dân tại mỗi Sở Giáo dục tỉnh thành phố.
- ※ Trên toàn quốc có 17 Sở giáo dục tỉnh thành phố và 178 Phòng hỗ trợ Giáo dục.
- ※ Hỏi Sở giáo dục tỉnh thành phố nơi cư trú để biết được địa chỉ và số điện thoại liên lạc của các Phòng hỗ trợ giáo dục nằm trong khu vực đang cư trú.

## Phụ lục 2

### <Hướng dẫn tư liệu bằng hình ảnh dành cho phụ huynh về thông tin học tập và chế độ giáo dục của Hàn Quốc>

- » Tài liệu bằng hình ảnh tổng số có 6 bài dành cho các bậc phụ huynh trong gia đình đa văn hóa có con em chưa đến tuổi vào tiểu học và con em đi học tiểu học (mỗi bài có thời lượng là 25 phút), hướng dẫn các thông tin và sinh hoạt trong trường học từ khi nhập học cho đến khi tốt nghiệp.
- » Có thể xem tại Trang chủ Trung tâm giáo dục đa văn hóa trung ương ([www.nime.or.kr](http://www.nime.or.kr)), trang chủ của trường đại học trực tuyến Hàn Quốc (<http://hub.knou.ac.kr>), trang chủ Danuri ([www.liveinkorea.kr](http://www.liveinkorea.kr)). Tài liệu bằng hình ảnh được thu âm bằng tiếng Hàn và có thể chọn phụ đề bằng 5 thứ tiếng (tiếng Việt, tiếng Trung Quốc, tiếng Nhật, tiếng Anh và tiếng Nga).

Bài số	Tên bài	Từ vựng chủ yếu	Video
1	Hãy cùng tìm hiểu về trường học tại Hàn Quốc nhé?	Nhà trẻ, mẫu giáo, tiểu học, PTCS, PTHH, cơ quan giáo dục bậc đại học, giáo dục nghĩa vụ	
2	Cần chuẩn bị gì cho việc nhập học vào trường tiểu học?	Giấy thông báo nhập học, ngày tựu tập dự bị, lớp học chăm sóc, lớp học thêm, Thông báo cho gia đình	
3	Hãy tìm hiểu về một ngày thông thường và 1 năm học của học sinh tiểu học xem sao nhé?	Sự kiện chủ yếu, các môn học, giờ học, cung cấp bữa ăn, học tập trải nghiệm thực tế, nghỉ hè, hội thể dục thể thao, kì nghỉ ngắn hạn	
4	Làm thế nào để con có thể sinh hoạt tốt tại trường tiểu học?	Chỉ đạo sinh hoạt, đồ dùng học tập cần thiết, Sổ liên lạc, đi học và về nhà an toàn, để phòng tai nạn.	
5	Làm thế nào để chỉ đạo học tập và làm bài tập cho con em?	Chỉ đạo học tập, các loại hình bài tập, viết chính tả, nhật kí, đọc sách, đánh giá học tập	
6	Phải làm gì sau khi con em tốt nghiệp trường tiểu học? (Thông tin về việc học tập, phát triển trong tương lai của con em)	Quá trình sau khi tốt nghiệp tiểu học, đặc tính, lên lớp, phát triển trong tương lai, bằng chứng nhận, thông tin nhận được.	



### Phụ lục 3

#### <Từ vựng liên quan đến sinh hoạt mẫu giáo (ví dụ)>

Từ vựng	Nội dung chủ yếu
Trẻ học mẫu giáo	Chỉ ra trẻ nhỏ đang học tại mẫu giáo, các em nhỏ đi mẫu giáo từ khi trong 3 tuổi cho đến trước khi nhập học vào tiểu học (thông thường vào lúc tròn 5 tuổi)
Phụ huynh	Là từ chỉ ra người bảo vệ của trẻ nhỏ như bố hay mẹ của trẻ.
Đến trường	Là việc trẻ nhỏ đến trường mẫu giáo và bắt đầu các hoạt động giáo dục tại đây.
Về nhà	Là việc trẻ nhỏ kết thúc hoạt động giáo dục tại trường mẫu giáo và trở về nhà.
Hoạt động lựa chọn tự do	Hoạt động có thời lượng trên 1 tiếng trong 1 ngày là hoạt động vui chơi trẻ tự kế hoạch, thực hiện và đánh giá trong các lĩnh vực đa dạng được bố trí trong lớp học (chơi xếp hình, đóng kịch, ,mỹ thuật, âm điệu, ngôn ngữ, mảnh ghép toán học, khoa học v.v..)
Trò chơi ngoài trời	Là hoạt động với thời lượng 1 tiếng trong một ngày với các hoạt động để trẻ vui chơi ngoài trời (sử dụng sân chơi tổng hợp, chơi nghịch cát v.v..)
Cung cấp bữa ăn	Là việc trường mẫu giáo cung cấp bữa ăn trưa cho trẻ tại trường mẫu giáo.
Thông báo về gia đình	Là bản hướng dẫn ghi lại các thông tin liên quan đến giáo dục trẻ mẫu giáo, giáo dục cha mẹ, hoạt động giáo dục tại trường mẫu giáo.
Chăm sóc sáng, tối và cả ngày	Là hoạt động giáo dục dành cho trẻ nhỏ học mẫu giáo trong các gia đình có cả bố mẹ đều đi làm hay gia đình chỉ có bố hoặc mẹ g cần sự chăm sóc trước và sau giờ học chính quy và sau giờ học thêm.
Giáo viên lớp học thêm	Là giáo viên đảm nhiệm quá trình học thêm sau giờ học chính quy
Quá trình chăm sóc	Là hoạt động giáo dục dành cho trẻ nhỏ học mẫu giáo trong các gia đình có cả bố mẹ đều đi làm hay gia đình chỉ có bố hoặc mẹ g cần sự chăm sóc trước và sau giờ học chính quy và sau giờ học thêm, chủ yếu là các hoạt động chăm sóc giáo dục.
Hiệu trưởng	Là người quản lí chịu trách nhiệm và tổng quản việc điều hành nhà trẻ.
Giám hiệu	Là người quản lí hỗ trợ hiệu trưởng điều hành nhà trường và hỗ trợ cho các nghiệp vụ.
Đánh giá phát triển năng lực giáo viên (Điều tra mức độ hài lòng của phụ huynh)	Đánh giá giáo viên, giám hiệu và hiệu trưởng trường mẫu giáo thông qua điều tra mức độ hài lòng qua mạng.
Ủy ban điều hành	Là tổ chức được tạo dựng từ đại biểu cho giáo viên và đại biểu phụ huynh của trường mẫu giáo, với hoạt động chủ yếu là tư vấn và thẩm định các nội dung liên quan đến hoạt động giáo dục chủ yếu.
Học phí	Là học phí nhất định phải nộp cho trường mẫu giáo dành cho hoạt động giáo dục.
Phòng hành chính	Là nơi thực hiện nghiệp vụ thu nhập và chi tiêu tài chính của trường mẫu giáo như học phí, chi phí hoạt động trải nghiệm.
School Bank	Là hệ thống chuyển khoản tự động từ tài khoản của phụ huynh sang tài khoản của trường mẫu giáo các khoản tiền học phí mà phụ huynh phải nộp (chí phí học tập trải nghiệm v.v..)

Tên sự kiện	Nội dung chủ yếu
Tuyển chọn trẻ học mẫu giáo	Trải qua quá trình từ nộp đơn xin cho trẻ vào học tại mẫu giáo, bốc thăm và đăng kí học.
Buổi hướng dẫn	Là ngày hướng dẫn các nội dung liên quan đến quá trình giáo dục của trường mẫu giáo, các sự kiện chính dành cho đối tượng là phụ huynh của trẻ mới nhập học.
Lễ nhập học	Là nghi lễ tập trung các em học sinh mới nhập học lại vào thời điểm vào học tại trường mẫu giáo.
Học tập trải nghiệm thực tế	Là hoạt động học tập trải nghiệm quan sát trực tiếp tìm ra tài liệu cần thiết trong học tập tại hiện trường thực tế.
Hội thể dục thể thao	Là ngày phụ huynh và học sinh cùng tụ họp để tiến hành các hoạt động thi đấu thể thao.
Tư vấn dành cho phụ huynh	Phụ huynh và giáo viên gặp mặt 1:1 để thảo luận nhằm giải quyết các vấn đề hay những điều thắc mắc liên quan đến sinh hoạt tại mẫu giáo của trẻ.
Giờ học công khai dành cho phụ huynh	Là ngày mời phụ huynh đến mẫu giáo để dự giờ học công khai
Kì nghỉ	Là thời gian nghỉ nhất định tại trường mẫu giáo vào cuối kì hay cuối năm học, thực hiện nghỉ hè vào thời tiết nóng và nghỉ đông vào thời tiết lạnh (nghỉ hè, nghỉ đông và nghỉ xuân)
Lễ khai giảng	Là lễ nghi được thực hiện kết thúc kì nghỉ và bắt đầu lại giờ học chính quy tại trường mẫu giáo
Ngày kỉ niệm thành lập trường	Tại mỗi trường mẫu giáo kỉ niệm ngày thành lập vào hằng năm và đây cũng là ngày trường mẫu giáo nghỉ học.
Ngày nghỉ học tự quyết	Trường mẫu giáo tự chỉ định ngày nghỉ vào ngày này trẻ không đến trường và được nghỉ trong một ngày hay trong một thời gian nhất định.
Lễ tốt nghiệp	Là nghi thức trao bằng liên quan đến tốt nghiệp sau khi trẻ kết thúc quá trình giáo dục nhất định theo quy định và thường dành cho trẻ tròn 5 tuổi.
Lễ bế giảng	Là nghi lễ được cử hành khi kết thúc một năm học tại trường mẫu giáo và thường dành cho trẻ tròn 3, 4 tuổi.

※ Các biểu hiện trên đây có thể được sử dụng bằng các biểu hiện chuyên dụng khác tùy vào từng khu vực và từng trường mẫu giáo.



### <Các từ vựng liên quan tới sinh hoạt trường tiểu học (ví dụ)>

Từ vựng	Nội dung chủ yếu
Tuần học	Là thời gian trong một tuần từ thứ hai cho đến chủ nhật
Học kì	Là quãng thời gian được phân biệt cần thiết cho việc học trong một năm, thông thường chi thành hai kì từ tháng 3 đến tháng 8 và từ tháng 9 đến tháng 2 năm sau.
Chuyển trường	Là việc chuyển từ trường đang theo học hiện tại sang trường học khác.
Sổ học bạ	Là tài liệu ghi lại một cách liên tục sinh hoạt học tập của học sinh tiểu học, PTCS và PTHH cùng tình trạng phát triển về mặt thân thể, trí tuệ, tinh thần và về mặt xã hội của học sinh.
Bản thông báo sinh hoạt học đường	Gửi về gia đình bằng văn bản ghi lại toàn bộ nội dung liên quan đến sinh hoạt tại trường học của học sinh (nội dung có mặt vắng mặt, nội dung phát triển học tập theo từng môn)
Nhận định có mặt khi nghỉ học	Công nhận là có mặt trong các trường hợp nghỉ học bởi các lí do như lễ kết hôn của thành viên trong gia đình, tử vong, bị bệnh truyền nhiễm được quy định theo luật, đi trải nghiệm thực tế cùng gia đình.
Sổ liên lạc	Học sinh ghi lại những nội dung mà giáo viên hướng dẫn hay các nội dung cần truyền đạt của lớp học hay nhà trường và đem về cho gia đình xem.
Giấy thông báo về gia đình	Là bản thông báo gửi tới phụ huynh về các thông tin hay các sự kiện liên quan tới các hoạt động của nhà trường.
Bản hướng dẫn học tập theo tuần	Là bản hướng dẫn chứa đựng nội dung giáo viên truyền đạt lại những sự kiện trong lớp, thời khóa biểu, đồ dùng cần chuẩn bị trong một tuần.
Đánh giá học tập	Là phương thức đánh giá quá trình học sinh học tập hay trực tiếp làm các bài tập bằng các phương pháp đa dạng (viết bài luận, thảo luận, tranh luận, thí nghiệm, thực tập, quan sát, tự đánh giá, đánh giá bạn cùng lớp) nhằm xác nhận việc học tập như tri thức, năng lực và thái độ của học sinh.
Bản đồng ý sử dụng thông tin cá nhân	Là văn bản nhận sự đồng ý của phụ huynh về việc sử dụng thông tin cá nhân của học sinh trong các hoạt động giáo dục của nhà trường.
Lớp học thêm	Là chương trình giáo dục có hình thức đa dạng được tổ chức sau thời gian học chính thức.
Kiểm tra sức khỏe	Xác nhận tình trạng bệnh tật và kiểm tra cơ thể dự phòng cho học sinh từ lớp 1 đến lớp 4 tại các bệnh viện do nhà trường chỉ định.
Kiểm tra răng miệng	Kiểm tra dự phòng và xác nhận tình trạng răng miệng của học sinh tại các phòng khám nha khoa do nhà trường quy định với đối tượng là học sinh lớp 2,3,4,5.
Kiểm tra phát triển cơ thể	Đo chiều cao, cân nặng, kiểm tra để xác nhận sức khỏe và sự phát triển thân thể của học sinh.
Thẻ thư viện	Là thẻ được sử dụng để khi mượn sách tại thư viện của nhà trường.
Ủy ban điều hành trường học	Là cơ quan thẩm định và tư vấn về các nội dung liên quan tới điều hành nhà trường và hoạt động giáo dục, được cấu thành từ đại biểu cho giáo viên nhà trường, đại biểu phụ huynh học sinh và các nhân sự trong cộng đồng khu vực.
Cảnh sát chuyên đảm nhiệm trường học	Nhà cảnh sát có vai trò chuyên đảm nhiệm giáo dục để phòng cho phụ huynh và học sinh, thực hiện nhiệm vụ để phòng và bài trừ bạo lực học đường nhằm ngăn ngừa bạo lực học đường.

Tên sự kiện	Nội dung chủ yếu
Lễ nhập học	Là nghi lễ tự họp các em học sinh mới nhập học vào lớp 1 của trường tiểu học.
Bầu ban cán bộ lớp	Là việc bầu ra học sinh đại diện cho lớp học (lớp trưởng, lớp phó) thông qua việc bỏ phiếu tại mỗi lớp.
Bầu ban cán bộ thiếu niên nhi đồng toàn trường	Là việc bầu ra học sinh đại diện cho trường (Hội trưởng toàn trường, phó hội trưởng) thông qua bỏ phiếu tại mỗi trường học.
Học tập trải nghiệm thực tế	Là hoạt động học tập để tích lũy tri thức và thông tin bằng việc đến tận nơi có tài liệu cần thiết cho học tập để trực tiếp trải nghiệm và thực nghiệm.
Hội thể dục thể thao	Là hoạt động học sinh toàn trường tự họp theo quy mô lớn để thi đấu thể thao.
Đi du lịch	Là việc đi du lịch ngủ lại qua đêm dưới sự hướng dẫn của giáo viên chủ nhiệm với mục đích cung cấp các kinh nghiệm về trải nghiệm thực tế để học sinh nhìn và cảm nhận về tự nhiên và văn hóa.
Hoạt động rèn luyện ngoài trời	Là hoạt động ngoài trời nhằm tu rèn tâm tính và nhân cách của học sinh ở tự nhiên như biển hay núi.
Ngày kỉ niệm thành lập trường	Tại mỗi trường kỉ niệm ngày thành lập trường vào một ngày giống nhau trong mỗi năm và cả trường sẽ nghỉ học vào ngày này.
Nghỉ học tự quyết	Nhà trường tự chỉ định ngày nghỉ tự quyết, học sinh không đi học, nghỉ trong một ngày hay một thời gian nhất định.
Tổng hội phụ huynh	Các phụ huynh tự họp lại để nghe giới thiệu về hoạt động giáo dục của mỗi trường và thảo luận về các nội dung đến điều hành nhà trường (Buổi giải thích về quá trình giáo dục)
Tư vấn phụ huynh	Phụ huynh và giáo viên cùng bàn bạc để giải quyết các nội dung thắc mắc hay giải quyết các vấn đề liên quan tới học sinh.
Phụ huynh dự giờ học công khai	Là ngày mời phụ huynh đến lớp để dự giờ học công khai
Kì nghỉ	Là thời gian nghỉ nhất định tại trường mẫu giáo vào cuối kì hay cuối năm học, thực hiện nghỉ hè vào thời tiết nóng và nghỉ đông vào thời tiết lạnh (nghỉ hè, nghỉ đông và nghỉ xuân)
Lễ khai giảng	Là lễ nghi được thực hiện kết thúc kì nghỉ và bắt đầu lại giờ học chính quy tại trường học.
Hội diễn văn nghệ	Là sự kiện giáo dục thực hiện triển lãm, phát biểu hay thi tài năng tại trường học.
Lễ bế giảng	Là nghi thức được tiến hành khi kết thúc một năm học tại trường.
Lễ tốt nghiệp	Là nghi thức trao bằng tốt nghiệp khi kết thúc quá trình 6 năm học tại trường tiểu học.

※ Các biểu hiện trên đây có thể được sử dụng bằng các biểu hiện chuyên dụng khác tùy vào từng khu vực và từng trường tiểu học.



### <Từ vựng liên quan tới sinh hoạt tại trường PTCS, PTTH (ví dụ)>

Từ vựng	Nội dung chủ yếu
Giáo khoa	Là các môn học dạy tại trường
Sách giáo khoa	Là sách để học mỗi môn học
Hoạt động trải nghiệm sáng tạo	Được tạo thành từ 4 lĩnh vực là hoạt động tự do, hoạt động câu lạc bộ, hoạt động tình nguyện và hoạt động phát triển tương lai.
Học bạ ghi lại sinh hoạt tại nhà trường	Là tài liệu ghi lại toàn bộ thành tích học tập và đời sống sinh hoạt của học sinh tại trường học
Bảng điểm	Là thành tích tổng hợp tại trường học (thành tích thi cử, đánh giá học tập, tự bản thân đánh giá)
Đánh giá học tập	Chủ yếu tiến hành tại mỗi giờ học, phương thức đánh giá có thể khác nhau tùy vào từng môn học. Đây là đánh giá không chỉ nhằm vào kết quả mà còn đánh giá cả quá trình.
Thi thực	Là môn thi cho các môn văn nghệ thể thao như mỹ thuật, âm nhạc, thể dục, chỉ ra các kì thi vẽ, biểu diễn nhạc cụ, nhảy xa hay chạy phù hợp với từng chủ đề.
Đánh giá năng lực nghe tiếng Anh	Là kì thi nghe tiếng Anh được 17 Sở giáo dục tỉnh, thành phố trên toàn quốc đứng ra tổ chức chung, được tiến hành hai lần trong mỗi năm và phản ánh thành tích ở lĩnh vực đánh giá năng lực tiếng Anh.
Kì thi giữa kì	Là kì thi được thực hiện tại trường giữa kì học
Kì thi cuối kì	Là kì thi thực hiện tại trường khi kết thúc học kì.
Kì thi thử	Là kì thi thử trước để chuẩn bị cho kì thi vào đại học nhưng thành tích của kì thi không được đưa vào bảng điểm.
Thi chính thức	Là hình thức tuyển sinh địa học bằng thành tích của kì thi vào đại học
Tuyển sinh theo điểm	Là hình thức tuyển sinh vào đại học bằng việc chủ yếu đánh giá bảng điểm PTTH và toàn bộ sinh hoạt tại nhà trường.
Câu lạc bộ (C.A)	Là hoạt động các học sinh có cùng sở thích. mỗi quan tâm cùng tụ họp lại trong thời gian chính quy được định ra tại trường.
Câu lạc bộ tự do	Là hoạt động các học sinh có cùng sở thích. mỗi quan tâm cùng tụ họp lại ngoài thời gian chính quy được định ra tại trường

Từ vựng	Nội dung chủ yếu
Giờ học di động	Là việc di chuyển tới các lớp học đặc biệt (lớp mỹ thuật, lớp tiếng Anh, lớp toán học) mà không phải là lớp học của mình để nghe giảng
Họp lớp	Là buổi họp giữa các thành viên trong lớp trong thời gian được định ra tại trường.
Hội học sinh	Là tổ chức hay buổi họp mặt các học sinh đại diện cho toàn bộ học sinh, tụ họp lại lắng nghe ý kiến, thảo luận, quyết định và tiến hành các việc liên quan đến sinh hoạt tại nhà trường.
Tổng hội phụ huynh	Phụ huynh học sinh tụ họp lại để bàn bạc về việc liên quan tới điều hành nhà trường.
Học thêm	Là giờ học được tiến hành với những người có mong muốn tham gia sau khi giờ học chính quy kết thúc.
Học tập chủ đạo bản thân	Là việc tự bản thân học tập
Hoạt động tình nguyện	Là việc bản thân cá nhân hay đoàn thể trường học tình nguyện vì lợi ích của cộng đồng hay xã hội một cách tự phát.
Học tập trải nghiệm thực tế	Là hoạt động trải nghiệm thực tế dưới sự hướng dẫn của giáo viên nhằm mở rộng tri thức thông qua kinh nghiệm thực tế và gần giống với việc đi du lịch với các thành viên trong trường.
Ngày nghỉ tự quyết	Không phải là ngày nghỉ công mà là ngày nghỉ do hiệu trưởng tự quyết định.
Chế độ học kì tự do	Là chế độ được nhận sự giáo dục về phát triển tương lai như hoạt động trải nghiệm nghề nghiệp hay giờ học thảo luận, thực nghiệm thay cho việc không thi giữa kì và cuối kì dành cho học sinh PTCS.
Bạo lực học đường	Chỉ ra các hành động bạo lực gây tổn hại về mặt tinh thần hay thể chất xảy ra tại trường học như đánh đập, gây thương tích, giam cầm, uy hiếp, cướp giật, mối chài, lăng mạ, đe dọa, cưỡng chế, bạo lực tình dục có tính cưỡng chế, dùng mạng thông tin viễn thông để hạ nhục và bạo ngôn.
Trực tuần (Người giúp đỡ lớp học)	Là người tình nguyện vì lớp học vào ngày được định ra bởi các thành viên trong lớp
Đồng phục lớp	Là áo mà các học sinh trong lớp mua riêng ngoài trang phục thể thao tại nhà trường để tham dự hội thể thao hay hoạt động tập thể.

※ Các biểu hiện trên đây có thể được sử dụng bằng các biểu hiện chuyên dụng khác tùy vào từng khu vực và từng trường PTCS, PTH.



## Phụ lục 4

### <Các quốc gia kí kết hiệp ước xác nhận văn bằng quốc tế Apostille>

(Theo tiêu chuẩn vào tháng 5 năm 2016)

Đại lục	Nước gia nhập
Châu Á, Đại Tây Dương (17)	New Ziland, Niue, quần đảo Masal, Mauritius. Mông Cổ, Vanuatu, Bruinei, Samoa, Úc, Ấn Độ, Nhật Bản, một phần của Trung Quốc (Macao, Hongkong), chế độ Cook, Tonga, Fiji, Hàn Quốc, Tajikistan
Châu Âu (52)	Hy Lạp, Hà Lan, Na uy, Đan Mạch, Đức, Latvia, Nga, Rumania, Lucsembua, Lithuania, Liechtenstein, Macedonia. Monaco, Montenegro, Moldova, Malta, Bỉ, Belarut, Bosnia- Herzegovina, Bungaria, Sanmarino, Serbia, Thụy Điển, Thụy Sĩ, Tây Ban Nha, Slovakia, Slovenia, Armenia, Iceland, Ireland, Azerbaijan, Andorra, Albania, Estonia, Anh, Áo, Uzobekistan, Ucraina, Italia, Georgia, Cộng hòa Séc, Kazakhstan, Kosovo, Croatia, Kyrgyzstan, Cyprus, Thổ Nhĩ Kỳ, Bồ Đào Nha, Ba Lan, Pháp, Phần Lan, Hungary
Bắc Mĩ (1)	Mĩ (bao gồm cả chế độ Mauri, Saipan, Puerto Rico)
Trung Mĩ và Nam Mĩ (27)	Granada, Nicaragua, nước cộng hòa Dominica, Liên bang Dominica. Mexico, Barbados, Venezuela, Belize, Brazil, Saint Lucia, St. Vincent, Saint Kitts and Nevis, Surinam, Achentina, Antigua and Barbuda, Ecuaado, Elsanbado, Onduras, Uruguay, Chile, Costa Rica, Columbia, Trinidad and Tobago, Panama, Peru, Paraguay,
Châu Phi (11)	Namibia, Cộng hòa Nam Phi, Liberia, Lesotho, Malawi, Botswana, Sao Tome and Principe, Seychelles, Swaziland, Cape Verde, Burundi
Trung Đông (4)	Moroco, Bahrain, Oman, Ixrael
Tổng số	112 quốc gia



ướng dẫn thủ tục nhập học dành cho phụ huynh đa văn hóa

# Cho con em đến trường

Tiếng Việt



교육부

Ministry of Education



국가평생교육진흥원

National Institute for Lifelong Education



중앙다문화교육센터

National Center for Multi-cultural Education

Tầng 9 Viện phát triển giáo dục bình sinh quốc gia 14 Cheongyechoen-ro Chung-gu Seoul 04520

TEL 02) 3780-9785 Homepage [www.nime.or.kr/](http://www.nime.or.kr/)